

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 4 - 2023

V/v “Ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Lộc

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Nguyễn Thị Kiều Trang

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 10/4/2023 tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị Mỹ L, sinh năm 1982; địa chỉ: xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Lương B, sinh năm 1981; địa chỉ: phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Về tình cảm:

* *Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 28/11/2022 và qua quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị L trình bày:* Chị và anh B có đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2018 tại UBND phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống với nhau hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tìm hiểu nhau chưa kỹ trước khi kết hôn, hiện tại không có tiếng nói chung, không cùng quan niệm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, đến nay không có cơ hội để hàn gắn. Tình trạng hôn nhân trầm trọng không thể khắc phục được dẫn tới mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho được ly hôn anh B.

* *Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Lương B trình bày:* Ngày tháng năm kết hôn đúng như chị L đã trình bày. Quá trình chung sống thời gian đầu vẫn chung sống hạnh phúc. Năm 2019 chị L đi nước ngoài không nói gì với anh B và ly thân từ đó

đến nay. Cuối năm 2021 chị L về nước cũng không liên lạc gì với anh. Nay chị Linh nộp đơn ly hôn anh đồng ý ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Anh, chị chưa có con chung.

3. Về chia tài sản: Anh, chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị L có đơn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết việc xin ly hôn giữa chị và anh B, anh B có địa chỉ cư trú thành phố Đồng Hới. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật. Nhưng chị L có đơn không yêu cầu tiến hành hoà giải và đơn xin xét xử vắng mặt (Đơn đề ngày 10/3/2023 và ngày 28/3/2023) nên Toà án không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/3/2023 tại phiên toà chị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vắng mặt chị L.

[2]. Về hôn nhân: Chị L và anh Bằng có đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2018 tại UBND phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, kết hôn hoàn toàn tự nguyện, Việc kết hôn của anh, chị đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, hôn nhân giữa chị L và anh B là hợp pháp. Tại phiên toà chị L vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai ngày 10/3/2023, bản trình bày ngày 10/3/2023, đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/3/2023, chị đã xác định. Quá trình chung sống với nhau anh, chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tìm hiểu nhau chưa kỹ trước khi kết hôn, hiện tại không có tiếng nói chung, dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Theo bản tự khai ngày 07/2/2023 và tại phiên toà anh B xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn. Qua nghị án Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh, chị có nhiều mâu thuẫn và ly thân từ năm 2019 cho tới nay, hôn nhân của anh, chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không ai quan tâm ai đã nhiều năm nay. Do đó, xử cho chị Linh được ly hôn anh Bằng là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Anh B, chị L khai chưa có con chung, không giải quyết.

[4] Về chia tài sản: Anh B, chị L khai không có, không giải quyết.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp trước đây.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho ly hôn giữa chị Trương Thị Mỹ L và anh Nguyễn Lương B.

- Về nuôi con chung: Anh B, chị L khai chưa có con chung, không giải quyết.

- Về chia tài sản: Anh B, chị L khai không có, không giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

Chị Trương Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001390 ngày 16/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 10/4/2023, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc